

CỦA HỒI MÔN VÀ HẬU QUẢ CỦA NÓ ĐỐI VỚI PHỤ NỮ ẤN ĐỘ

Đỗ Thu Hà

Khoa Đông Phương học

Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn - ĐHQG Hà Nội

Trong xã hội Ấn Độ, phía sau chế độ phụ hệ gia trưởng và sự phụ thuộc của phụ nữ là vấn đề quyền hạn. Quyền hạn bao gồm khả năng hành động độc lập, đòi hỏi người khác phải phục tùng và có thể giám sát các quyết định và hành động của người khác. Quyền sở hữu chính là vấn đề then chốt của sự cân bằng lực lượng giữa nam và nữ. Trong cơ chế gia đình tại Ấn Độ có một mối quan hệ chặt chẽ giữa tài sản, hôn nhân và người đàn bà.

Tài sản gồm những gì? Đây là quyền sở hữu tư nhân đem lại cho cá nhân quyền sử dụng tùy ý. Tài sản thể hiện ở đất, nhà, tiền bạc, đồ vật trong nhà... nghĩa là những gì có thể chuyển rời hay phân chia giữa những người thừa kế hợp pháp. Đàn ông trong chế độ gia trưởng giám sát toàn bộ tài sản và của cải của gia đình mình. Quyền sở hữu này bao gồm cả quyền hành đối với các thành viên khác trong gia đình, do đó, trong đại đa số trường hợp, phụ nữ bị coi là tài sản riêng của người chồng. Những gì phụ nữ nhận được với tư cách là tài sản thừa kế - *permortem* - do bố chồng giám sát là chủ yếu, còn một phần là do mẹ chồng. Bản thân con cái cũng là sở hữu của bố mẹ. Có nhiều trường hợp xảy ra trong xã hội Ấn Độ là các bậc phụ huynh nghèo khổ mang bán con mình để lấy tiền trả nợ hoặc coi việc gả con cũng là một cách kiếm tiền. Chính bố mẹ quyết định thay cho con cái vì người ta coi họ là người nắm vững mọi vấn đề hơn. Cho đến tận ngày nay, trong đại đa số trường hợp (khoảng 83%), các chàng trai trẻ chấp nhận để bố mẹ lựa chọn người vợ tương lai cho mình (dù một vài bậc bố mẹ hiện đại cũng hỏi con

gái mình xem họ có điều gì bác bỏ người chồng tương lai của mình hay không). Nhiều khi, đây chỉ là một thủ tục hơn là muốn hỏi ý kiến thực sự.

1. VẤN ĐỀ CỦA HÔI MÔN

Theo truyền thống Ấn Độ, của hồi môn được coi là gánh nặng cho bố mẹ cô dâu nhưng là niềm vinh dự của cô dâu. Những người theo chủ nghĩa nữ quyền hiện nay tại Ấn Độ cho rằng của hồi môn không hề mang lại vinh dự nào cho cô dâu ngoài những gánh nặng cả về tinh thần lẫn vật chất. Thực ra, của hồi môn là một sức ép đối với các cô dâu trẻ vì họ phải cố gắng thuyết phục bố mẹ cho họ càng nhiều của hồi môn càng tốt vì số lượng của hồi môn sẽ dẫn họ đến sự tủi nhục hay vinh dự, sự đối xử tồi tệ hay tốt đẹp và đôi khi dẫn đến cái chết.

Mặc dù của hồi môn là một gánh nặng cho tất cả các gia đình có con gái tại Ấn Độ, tại sao nó lại tồn tại dai dẳng đến vậy và tại sao những nỗ lực để xóa bỏ nó cho đến nay tại Ấn Độ vẫn thất bại? Chúng ta cần phải hiểu rằng của hồi môn là một phần của trật tự mang tính chất biểu tượng của xã hội Hindu, là hình thức cụ thể về của cải mà nhờ nó, những lợi ích khác nhau hay quy định quyền lợi cũng như quyền lực khác nhau của các thành viên trong gia đình - cả đàn ông lẫn đàn bà sẽ được thể hiện. Của hồi môn bao gồm tất cả các động sản được tặng cho gia đình nhà chồng hoặc cho đôi vợ chồng mới cưới ngay sau khi kết hôn.

Cho đến nay, tài sản các gia đình Ấn Độ thường có tư cách quyền lợi của một nhóm người hơn là tài sản mang tính cá nhân. Tất nhiên, đất đai, nhà cửa được đăng ký dưới tên của một người - thường là người đàn ông lớn tuổi nhất trong nhà, nhưng sự điều hành nó thường là do một nhóm các thành viên lớn tuổi trong gia đình thay mặt cho các thành viên của nó. Gần đây đã có những thay đổi nhất định trong luật pháp nghiêng về tính cá nhân hơn nhằm bảo vệ quyền lợi của phụ nữ nhưng luôn có một sự căng thẳng trong việc tranh giành ảnh hưởng của truyền thống cũ và hệ thống luật pháp mới. Ví dụ, một phụ nữ trẻ nhận được quyền sở hữu một phần bất động sản hay động sản. Người ta mong đợi cô ta trao quyền sử dụng và quyết định về lợi tức của phần tài sản ấy cho bố mẹ chồng, nếu không sẽ bị coi là không ngoan ngoan bởi vì có hai loại quyền lực được coi trọng nhất trong việc

sử dụng của cải trong một gia đình Ấn Độ là tuổi tác và giới tính: người già và nam giới. Trong gia đình, người ít tuổi hơn phải tỏ lòng kính trọng người lớn tuổi hơn và nữ thì phải phục tùng quyết định của nam giới. Trải qua những biến đổi của kinh tế, chính trị, xã hội, cơ cấu gia đình của người Ấn Độ đã bắt đầu có những bước chuyển linh hoạt nhưng vẫn chưa thể so sánh với trào lưu các phong trào nữ quyền bên ngoài. Tóm lại, do vị trí của mình trong gia đình mới, cô dâu hầu như không có tiếng nói gì trong số của cải mà người ta cho cô ấy và cô ấy đã nhận. Có thể nói, sự hoạt động của chế độ hồi môn phụ thuộc vào hai nhân tố chính là người cho của hồi môn - bố mẹ của cô dâu và người nhận cũng như phân phối của hồi môn đó - bố mẹ của chú rể. Chỉ khi người phụ nữ trở nên già hơn thì họ mới có thể tham gia vào cơ chế hoạt động về của hồi môn một cách tích cực hơn: họ sẽ trở thành người nhận của hồi môn - nếu là mẹ của chú rể hoặc là người đưa của hồi môn - nếu là mẹ của cô dâu.

*Tuy có sự khác biệt trong thực tế giữa các đẳng cấp, giữa nông thôn và thành thị nhưng nói chung, của hồi môn - *daj hay dahej* bao gồm: các đồ gia dụng như đồ đạc, đồ làm bếp, các thứ trong phòng ngủ, đồ điện... và quần áo - màu sắc của chúng phụ thuộc vào nước da của chú rể. Ngoài ra, còn có những quà tặng mang tính chất cá nhân cho chú rể như đồng hồ đeo tay, đôi khi với các gia đình có của ăn của để là một chiếc xe máy. Cuối cùng, của hồi môn còn gồm có tiền mặt trong lễ đính hôn và lễ cưới. Trong thời hiện đại, một số gia đình có máu mặt ở thành thị có thể cho con mình cả nhà ở. Khi các gia đình chuẩn bị cho đám cưới của con trai, họ không chỉ mong đợi của hồi môn mà nhà gái biểu họ trong đám cưới mà còn mong đợi tất cả những gì mà cuộc hôn nhân đó và nhà gái có thể mang lại cho họ: tiền tài, danh vọng, các mối quan hệ...*

Trong khi hai gia đình gặp mặt nhau, của hồi môn hầu như không bao giờ được đề cập đến một cách trực tiếp vì bị coi là không có hiểu biết, không biết cư xử, nhưng giữa các bà mối thay mặt cho hai gia đình thì có sự mặc cả khá ráo riết về món quà dành cho cô trình nữ - thường được gọi là *kanya dan*. Sự không môn đăng hộ đối giữa nhà gái với nhà trai thường được "đền bù" bằng của hồi môn lớn của nhà gái. Mặc dù nó được coi là món quà từ trái tim của ông bố cô dâu dành cho cô, không

đòi hỏi sự đáp lại và gia đình chú rể không hề có liên quan nhưng thực tế thì khác hẳn như chúng ta đều biết. Chúng ta có thể nghe những câu chuyện kinh khủng ở khắp mọi nơi về những cuộc mặc cả nảy lửa khi gia đình chú rể đòi hỏi quá mức mà nhà gái không thể đáp ứng được.

Đối với người Ấn Độ, của hồi môn thường được coi như một hình thức của thừa kế cho cô dâu. Người ta cho rằng của hồi môn chính là phần thừa kế mà phụ nữ nhận trước khi rời khỏi nhà để đi lấy chồng. Còn các cậu con trai tiếp tục ở lại gia đình và chỉ nhận của thừa kế khi bố mẹ chết mà thôi. Các cô con gái, theo truyền thống, không được nhận đất đai trừ khi nhà không có anh em trai. Vì vậy, khi bố mẹ cô dâu mất đi, cô ta sẽ bị mọi người khác coi là tham lam nếu đòi phần trong số tài sản của bố mẹ. Tất cả phần còn lại sẽ được chia cho các anh em trai của cô dâu. Theo nhà nghiên cứu Goody, của hồi môn chính là một hình thức đền bù cho phụ nữ về kinh tế, nó giúp cho người phụ nữ có vai trò bình đẳng đối với chồng, nó đảm bảo cho cô ta có vị trí tốt đẹp nhất khi về nhà chồng.

Tuy nhiên, cách nhìn nhận như vậy về của hồi môn tại Ấn Độ chưa thật đúng với bản chất của nó

1. Thứ nhất, của hồi môn không bao gồm một phần tài sản cố định nào mà phụ thuộc vào hoàn cảnh gia đình cô dâu, vào "thị trường hôn nhân" vào thời điểm đám cưới diễn ra.

2. Thứ hai, của hồi môn không trả cho chính cô dâu mà chỉ trả cho gia đình chồng cô ta. Nếu nó là tài sản thừa kế cho cô dâu thì tại sao cha mẹ chồng và anh chồng cô ta lại có quyền đối với của hồi môn đó hơn chính cô ta?

3. Thứ ba, cô dâu không có quyền gì trong sự phân chia và sử dụng của hồi môn, nên trong thực tế, cô ta chỉ là người vận chuyển của hồi môn về nhà chồng chứ không phải là chủ nhân của món hồi môn đó.

2. SỰ PHÂN CHIA CỦA HỒI MÔN

Gia đình cô dâu chuẩn bị của hồi môn trước lễ cưới nhiều năm, tùy thuộc vào việc họ có mấy cô con gái và tình trạng tài chính của họ.

Cô dâu cũng phải tự mình chuẩn bị ga trải giường thêu, đệm,... bằng

ta đi làm. Nếu bố mẹ cô dâu quá nghèo thì họ phải
tiền lương, hàng hoặc bạn bè hoặc đi vay nặng lãi, một gánh nặng mà
vay mượn phải đeo đẳng.
họ

Cô dâu khó có thể nói điều gì sẽ xảy ra với món hồi môn của mình một khi nó đã rời khỏi nhà bố mẹ cô. Với tư cách là một cô dâu mới, người ta mong đợi cô phải cư xử một cách khiêm tốn và giàu đức hy sinh. Nếu cô mong muốn được gia đình nhà chồng yêu quý thì cô không đại gì mà liều lĩnh hy sinh hạnh phúc tương lai của mình khi hỏi về của hồi môn cho tới khi cô đã có vị trí vững vàng trong gia đình nhà chồng. Nếu cặp vợ chồng mới cưới sống cùng mái nhà với bố mẹ chồng thì của hồi môn sẽ được coi là của chung của nhà chồng (trừ những đồ ngủ, quần áo, đồ thêu của cô dâu tặng chồng). Khi cặp vợ chồng mới cưới có khả năng để chuyển tới một nơi ở mới thì xem ra việc chia tay với những vật dụng mà gia đình chú rể đã quen hưởng (như tivi, tủ lạnh...) cũng không dễ dàng chút nào. Các nhà nghiên cứu xã hội học tại Ấn Độ như S. L. Hooja đã thừa nhận rằng vào giai đoạn tế nhị này, các xung đột thường xảy ra giữa nhà trai và cặp vợ chồng mới cưới. Nguyên nhân là vì niềm tin mang tính truyền thống rằng bởi vì con cái được thừa hưởng tài sản của cha mẹ cho nên bố mẹ cũng được quyền sử dụng tài sản của con cái. Không chỉ cô dâu khó có quyền hạn đối với của hồi môn của mình mà ngay cả chú rể cũng khó tuyên bố quyền lợi của mình với khối tài sản đó, nhất là khi chú rể còn quá trẻ.

Nếu trong của hồi môn có các đồ dùng gia đình và vải vóc quần áo thì mẹ chồng là người có quyền quyết định trong việc phân chia do việc bà ta là người lớn tuổi nhất trong phái nữ. Bà ta thường đem những vật dụng này để phân chia cho các thành viên nữ khác trong nhà hay họ hàng với ý định duy trì mối quan hệ tốt đẹp với họ.

Người bố chồng có toàn quyền với số tiền mặt có được trong đám cưới. Theo ý ông ta, số tiền đó sẽ được để lại một phần cho cặp vợ chồng mới cưới (ngay cả khi cặp vợ chồng mới cưới sống riêng) hoặc đem sử dụng chung cho gia đình. Đây là tàn dư của lối sống cộng đồng trong xã hội cổ của người Ấn Độ, người ta ủng hộ lợi ích của toàn bộ một nhóm người mà bỏ qua lợi ích cá nhân của từng thành viên tạo nên nhóm đó. Đây không chỉ là biểu hiện về quyền lực của những người lớn tuổi với

người ít tuổi hơn, sự cạnh tranh giữa nam giới với nhau quyền lợi con gái và con dâu mà còn là một ý thức cộng đồng ở thôn xóm mới được kính trọng và yêu quý là nhờ sự giàu có vật chất của cô ta song cũng còn vì sự hào phóng của bố mẹ cô ta đối với quyền lợi chung của cả nhóm nữa.

3. SỰ GIA TĂNG CỦA HỒI MÔN, MỘT VẤN NẠN XÃ HỘI

Ngày nay, trong xã hội Ấn Độ nảy sinh một tình trạng là sự gia tăng của hồi môn. So với 50 năm trước đây, của hồi môn đang trở thành một gánh nặng mỗi lúc một khủng khiếp hơn đối với các bậc cha mẹ có con gái. Trước đây, của hồi môn thường do một bộ phận hoặc cả gia đình nhà gái làm ra vì đa phần đó là những vật dụng trong gia đình như thảm, chăn đệm, quần áo, đồ thêu... Những thứ này được chuẩn bị trước đám cưới từ lâu và không quá nặng về kiểu cách hay thời trang gì cả. Nhưng hiện nay, mọi cái đã thay đổi, người ta bắt đầu coi của hồi môn như một gánh nặng chứ không phải là một sự chúc phúc của nhà gái đối với cô dâu nữa. Ngay chính những người theo đạo Hindu cũng coi của hồi môn như một con quái vật mà không ai biết làm thế nào để ngăn nó lại. Các bậc cha mẹ chỉ rửa rủa nó khi họ gả chồng cho con gái nhưng không một ai từ chối nó khi họ làm đám cưới cho con trai mình. Nhiều khi của hồi môn mà gia đình nhà trai giành được lại phải để dành đợi khi họ gả cô con gái.

Ngay từ khi chiếm đóng Ấn Độ, chính quyền Anh quốc đã bày tỏ sự không đồng tình với vấn đề của hồi môn. Sau độc lập, các nhà cải cách Hindu cũng đưa ra những luật mới để hạn chế của hồi môn nhưng nhiều vùng nông thôn của Ấn Độ vẫn không quan tâm đến sự tồn tại của những luật này. Theo các thông báo của các tờ báo phụ nữ như *Manushi*, người ta nên tự trông mong vào bản thân mình chứ đừng chờ đợi luật pháp.

Có nhiều nguyên nhân khiến của hồi môn tại Ấn Độ tăng lên

Thứ nhất, có một số nhà nghiên cứu cho rằng của hồi môn tăng lên là do hiện tượng nam thiếu, nữ thừa, nhưng điều này không đúng với xã hội Ấn Độ hiện đại. Theo con số thống kê năm 1984, cứ 1000 nam giới ở Ấn Độ thì chỉ có 930 nữ thôi. *Thứ hai*, là do các gia đình phải đầu tư cho

con ăn học... hơn : các cậu con trai càng có học vị cao thì của hồi môn càng đòi hỏi càng cao. Thứ ba, do những đòi hỏi phải tương xứng về giai cấp, gia đình... cho nên số cậu trai phù hợp với một cô gái không nhiều dẫn đến "sự cạnh tranh gay gắt" giữa các gia đình. Thứ tư, triển vọng về nghề nghiệp của cậu con trai cũng là vấn đề được đưa lên bàn cân. Nghề được quan tâm nhất là nhân viên cấp cao về quản trị kinh doanh hoặc kỹ sư, sau đó là luật sư, người quản lý và điều hành công ty,... Trong các nghề khác, nghề bác sĩ - nhất là hội viên của Trường y học hoàng gia - rất được ưa chuộng. Gần đây, do làn sóng người di cư ra nước ngoài khá cao tại Ấn Độ (38% bác sĩ tại Mỹ, 12% các nhà khoa học tại Mỹ, 36% nhân viên của NASA, 34% nhân viên của MICROSOFT, 28% nhân viên của IBM... là người Ấn Độ) nên triển vọng được làm việc hoặc định cư tại các nước phương Tây cũng được coi là những điều kiện đáng mong muốn nếu chú rể tương lai rơi vào trường hợp này.

Ngược lại, những phẩm chất riêng của cô gái cũng quyết định nhiều đến số tiền bố mẹ cô phải trả cho của hồi môn. Nếu cô gái càng đẹp, học vấn càng cao, công ăn việc làm càng kiếm được nhiều tiền thì bố mẹ cô càng ít phải trả tiền hồi môn cho cô.

Trong những năm gần đây, những cái chết liên quan đến của hồi môn của những người vợ trẻ trong các gia đình ở thành thị (hoặc là tự tử vì những đòi hỏi quá mức của nhà chồng hoặc bị nhà chồng giết chết do thất vọng với số hồi môn cô ta mang về, mong con trai mình tái hôn với những cô gái giàu có hơn) đã tăng lên. Trong những trường hợp như vậy, ngoài những cuộc ẩu đả giữa hai gia đình, người dân cũng đôi khi nhờ đến luật pháp. Tuy nhiên, kết quả rất hạn chế. Cảnh sát thường trốn tránh vì coi đây là công việc nội bộ gia đình hoặc họ hoàn toàn buông tay nếu nhà trai có chút địa vị hoặc ảnh hưởng xã hội. Các nhà cải cách nhận xét rằng, những trường hợp như vậy sẽ rất khó tìm ra giải pháp nếu bản thân phụ nữ bị chia rẽ thành các nhóm khác nhau (người nhận hay người cho của hồi môn) và không không tìm thấy lợi ích của mình trong sự nghiệp chung.

Trong khi điều tra nghiên cứu, người ta nhận thấy tỷ lệ của những cái chết do của hồi môn thường rơi vào các trường hợp các cô gái lấy chồng vượt qua rào cản về đẳng cấp. Trong xã hội Ấn Độ ngày nay, khi

người ít tuổi hơn, sự cạnh tranh giữa nam giới với nhau, mâu thuẫn quyền lợi con gái và con dâu mà còn là một ý thức cộng đồng chung. Cô dâu mới được kính trọng và yêu quý là nhờ sự giàu có vật chất của cô ta song cũng còn vì sự hào phóng của bố mẹ cô ta đối với quyền lợi chung của cả nhóm nữa.

3. SỰ GIA TĂNG CỦA HỒI MÔN, MỘT VẤN NẠN XÃ HỘI

Ngày nay, trong xã hội Ấn Độ nảy sinh một tình trạng là sự gia tăng của hồi môn. So với 50 năm trước đây, của hồi môn đang trở thành một gánh nặng mỗi lúc một khủng khiếp hơn đối với các bậc cha mẹ có con gái. Trước đây, của hồi môn thường do một bộ phận hoặc cả gia đình nhà gái làm ra vì đa phần đó là những vật dụng trong gia đình như thảm, chăn đệm, quần áo, đồ thêu... Những thứ này được chuẩn bị trước đám cưới từ lâu và không quá nặng về kiểu cách hay thời trang gì cả. Nhưng hiện nay, mọi cái đã thay đổi, người ta bắt đầu coi của hồi môn như một gánh nặng chứ không phải là một sự chúc phúc của nhà gái đối với cô dâu nữa. Ngay chính những người theo đạo Hindu cũng coi của hồi môn như một con quái vật mà không ai biết làm thế nào để ngăn nó lại. Các bậc cha mẹ chỉ rửa rủa nó khi họ gả chồng cho con gái nhưng không một ai từ chối nó khi họ làm đám cưới cho con trai mình. Nhiều khi của hồi môn mà gia đình nhà trai giành được lại phải để dành đợi khi họ gả cô con gái.

Ngay từ khi chiếm đóng Ấn Độ, chính quyền Anh quốc đã bày tỏ sự không đồng tình với vấn đề của hồi môn. Sau độc lập, các nhà cải cách Hindu cũng đưa ra những luật mới để hạn chế của hồi môn nhưng nhiều vùng nông thôn của Ấn Độ vẫn không quan tâm đến sự tồn tại của những luật này. Theo các thông báo của các tờ báo phụ nữ như *Manushi*, người ta nên tự trông mong vào bản thân mình chứ đừng chờ đợi luật pháp.

Có nhiều nguyên nhân khiến của hồi môn tại Ấn Độ tăng lên

Thứ nhất, có một số nhà nghiên cứu cho rằng của hồi môn tăng lên là do hiện tượng nam thiếu, nữ thừa, nhưng điều này không đúng với xã hội Ấn Độ hiện đại. Theo con số thống kê năm 1984, cứ 1000 nam giới ở Ấn Độ thì chỉ có 930 nữ thôi. *Thứ hai*, là do các gia đình phải đầu tư cho

con ăn học nhiều hơn : các cậu con trai càng có học vị cao thì của hồi môn nh trai đòi hỏi càng cao. Thứ ba, do những đòi hỏi phải tương thích nhau về giai cấp, gia đình... cho nên số cậu trai phù hợp với một cô gái không nhiều dẫn đến "sự cạnh tranh gay gắt" giữa các gia đình. Thứ tư, triển vọng về nghề nghiệp của cậu con trai cũng là vấn đề được đưa lên bàn cân. Nghề được quan tâm nhất là nhân viên cấp cao về quản trị kinh doanh hoặc kỹ sư, sau đó là luật sư, người quản lý và điều hành công ty,... Trong các nghề khác, nghề bác sĩ - nhất là hội viên của Trường y học hoàng gia - rất được ưa chuộng. Gần đây, do làn sóng người di cư ra nước ngoài khá cao tại Ấn Độ (38% bác sĩ tại Mỹ, 12% các nhà khoa học tại Mỹ, 36% nhân viên của NASA, 34% nhân viên của MICROSOFT, 28% nhân viên của IBM... là người Ấn Độ) nên triển vọng được làm việc hoặc định cư tại các nước phương Tây cũng được coi là những điều kiện đáng mong muốn nếu chú rể tương lai rơi vào trường hợp này.

Ngược lại, những phẩm chất riêng của cô gái cũng quyết định nhiều đến số tiền bố mẹ cô phải trả cho của hồi môn. Nếu cô gái càng đẹp, học vấn càng cao, công ăn việc làm càng kiếm được nhiều tiền thì bố mẹ cô càng ít phải trả tiền hồi môn cho cô.

Trong những năm gần đây, những cái chết liên quan đến của hồi môn của những người vợ trẻ trong các gia đình ở thành thị (hoặc là tự tử vì những đòi hỏi quá mức của nhà chồng hoặc bị nhà chồng giết chết do thất vọng với số hồi môn cô ta mang về, mong con trai mình tái hôn với những cô gái giàu có hơn) đã tăng lên. Trong những trường hợp như vậy, ngoài những cuộc ẩu đả giữa hai gia đình, người dân cũng đôi khi nhờ đến luật pháp. Tuy nhiên, kết quả rất hạn chế. Cảnh sát thường trốn tránh vì coi đây là công việc nội bộ gia đình hoặc họ hoàn toàn buông tay nếu nhà trai có chút địa vị hoặc ảnh hưởng xã hội. Các nhà cải cách nhận xét rằng, những trường hợp như vậy sẽ rất khó tìm ra giải pháp nếu bản thân phụ nữ bị chia rẽ thành các nhóm khác nhau (người nhận hay người cho của hồi môn) và không không tìm thấy lợi ích của mình trong sự nghiệp chung.

Trong khi điều tra nghiên cứu, người ta nhận thấy tỷ lệ của những cái chết do của hồi môn thường rơi vào các trường hợp các cô gái lấy chồng vượt qua rào cản về đẳng cấp. Trong xã hội Ấn Độ ngày nay, khi

hàng rào đẳng cấp trở nên lỏng lẻo, một cô gái có bằng cấp, rất thân từ một gia đình có của ăn của để, có nhan sắc dễ coi... có thể lấy chồng ở đẳng cấp cao hơn nhưng vẫn được mong đợi mang về nhà chồng số của hồi môn lớn hơn những cô cùng đẳng cấp với chồng như một sự đền bù. Những cái chết do của hồi môn ít xuất hiện hơn ở những vùng được coi là lạc hậu khác như miền núi hay nông thôn, nơi hàng rào về đẳng cấp, tôn giáo, ngôn ngữ vẫn còn có hiệu lực mạnh mẽ. Của hồi môn đã được coi là một phương tiện để các cô gái vượt từ một nhóm xã hội này sang một nhóm khác cao hơn. Hơn nữa, trong điều kiện nền kinh tế thị trường với sự gia tăng của lao động làm công ăn lương và đô thị hoá nông thôn, tiền mặt cũng được sử dụng mỗi lúc một nhiều hơn làm của hồi môn cũng tăng lên nhanh chóng. Và thế là số phận của phụ nữ lại càng bị các thế lực bên ngoài giật dây nhiều hơn trong thời kỳ hiện đại hoá ngày nay....

KẾT LUẬN

Mặc dù đạt được nhiều thành tựu trong kinh tế, chính trị và xã hội nhưng riêng về vấn đề của hồi môn, phụ nữ Ấn Độ đang gặp phải những thách thức ngày một khó giải quyết.

1. Của hồi môn đã khiến cho chính phụ nữ Ấn Độ bị chia rẽ: Nếu như cô dâu bị của hồi môn làm ảnh hưởng xấu thì bà mẹ chồng lại được lợi, hoặc hai bên nhà trai và nhà gái vợ có mối xung đột với nhau về quyền lợi.

2. Của hồi môn đã khiến cho hố sâu ngăn cách giữa người giàu và người nghèo càng sâu sắc, mang lại một gánh nặng cho các gia đình nghèo.

3. Của hồi môn đã khiến cho cuộc sống hôn nhân của phụ nữ bị bóp méo trong khi họ hoàn toàn không có lỗi.

Tất cả những điều đó đã đi ngược lại những lý tưởng nhân văn cao đẹp nhất của nhân dân Ấn Độ và đó chính là nguyên nhân khiến cho các nhà nhân quyền, nữ quyền tại Ấn Độ đang dốc sức xoá bỏ của hồi môn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO :

1. Bêteille, André, 1990, *Race, Caste and Gender*, Man. n.s. 25 : 489 - 504.
2. Bharat, Shalini và Murli Desai, 1991, *Research on Families with Problems in India: Issues and Implications*, 2 vol. Bombay : Tata Institute of Social Sciences.
3. Goody, Jac and S. J. Tambiah, 1973, *Bridewealth and Dowry*, Cambridge : Cambridge University Press.
4. Gore, M. S., 1968, *Urbanization and Family Change*, Bombay : Popular Prakaskan.
5. Manushi: a journal about women and society, 1979, Delhi, Manushi Editorial Collective